

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày 30- 7- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lâm Ngọc Thạch;
+ Bà Hoàng Thị Lam.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoài Anh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thiêm, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 611/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Triệu Thanh Đ, sinh ngày 04 tháng 07 năm 1974 tại Q, Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 01, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: lớp 10/12 phổ thông; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu C (đã chết) và bà Lâm Thị M, sinh năm 1935; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 15 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

- Bà Đinh Thị Hà, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Đinh Thị Hà Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng bào chữa theo yêu cầu của bị cáo; có mặt.

Người có quyền lợi liên quan:

- Lâm Thị M, sinh năm 1935;

Trú tại: Tổ 01, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Bà Lâm Thị M ủy quyền cho con gái là chị: Triệu Thị Kim L, sinh năm 1960. Trú tại: tổ 6, phường H, thành phố C tham gia tố tụng tại phiên toà. Điều có mặt.

Người làm chứng:

- Chung Văn Ch, sinh năm 1967

Trú tại: Tổ 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Hoàng Đình Tr, sinh năm 1974

Trú tại: Tổ 18, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Ngô Vãng C1, sinh năm 1975

Trú tại: Tổ 6, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 26/02/2021 tại tổ 01, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C phát hiện một xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA COROLLA ALTIS màu bạc, biển kiểm soát 11A- 052.xx do Triệu Thanh Đ sinh năm 1974, trú tại tổ 1, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần đằng trước bên trái Đ đang mặc có 02 (hai) gói bên ngoài bọc lớp băng dính trong suốt, bên trong là lớp nilon màu xanh dương và lớp giấy trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 72,48g (*bảy mươi hai phẩy bốn mươi tám gam*). Đ khai nhận là Heroine mua về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ đối với Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng, 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 11A - 052.xx và số tiền 4.200.000đ,00 (*bốn triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Thanh Đ tại tổ 01, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ trên nóc tủ trong phòng ngủ của Đ 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong là lớp nilon màu đen, lớp giấy lịch chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,39g (*không phẩy ba mươi chín gam*) và 01 (một) gói giấy lịch bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,35g (*không phẩy ba mươi năm gam*). Tại Kết luận giám định số 104/GĐMT ngày 10/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Ba mẫu chất bột màu trắng bên trong ba phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại heroine*”;

Mở rộng điều tra, đã xác định được: Triệu Thanh Đ và Chung Văn Ch sinh năm 1967; trú tại tổ 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng có quan hệ họ

hàng, Đ gọi Ch bằng cậu, biết Ch là người nghiện ma túy nên Đ đã liên hệ với Ch tìm mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 05 Tết Nguyên Đán năm 2021 (tức ngày 16/02/2021), sau khi đưa khách đến Thác G thuộc xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng, Đ điều khiển xe ô tô TOYOTA COROLLA ALTIS màu bạc, biển kiểm soát 11A-052.xx quay lại thị trấn K vào nhà của Ch nhưng Ch vắng nhà, nên Đ đi đến một quán nước trong chợ. Một lúc sau thấy Ch đi ngang qua nên Đ gọi Ch vào quán và hỏi “*Cậu có thuốc không? Lấy cho cháu hai triệu*”, Ch đáp “*Đưa tiền đây*” rồi cầm tiền đi đâu đó khoảng 15 phút quay lại đưa cho Đ một gói ma túy. Đ nhận lấy đem về nhà chia thành 05 (năm) gói nhỏ cất giấu trên nóc tủ trong phòng ngủ để sử dụng dần và bán kiếm lời. Đ đã bán ma túy cho Hoàng Đình Tr (sinh năm 1974, trú tại tổ 18, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) 03 (ba) lần. Lần 1 và lần 2 vào các ngày 23 và 24/02/2021, mỗi lần Đ bán 01 (một) gói Heroine cho Tr với số tiền 200.000đ,00 (hai trăm nghìn đồng). Lần 3 bán cho Tr 01 (một) gói Heroine với số tiền 500.000đ,00 (năm trăm nghìn đồng) vào ngày 25/02/2021. Cả ba lần Đ bán ma túy với Tr đều tại khu vực ngã tư đường 58 mét lên N (thuộc địa phận tổ 18, phường S, thành phố C). Trong ngày 25/02/2021, Đ còn được bán ma túy cho Ngô Văn C (sinh năm 1975, trú tại tổ 6, phường S, thành phố C) 01 (một) gói Heroine với số tiền 100.000đ,00 (một trăm nghìn đồng) tại nhà riêng của C (tổ 6, phường S, thành phố C).

Ngày 26/02/2021, Đ tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11A-052.xx từ thành phố C vào K để mua ma túy. Khoảng 12 giờ cùng ngày Đ gặp Ch tại một quán nước trong chợ thị trấn K và mua 02 (hai) cây Heroine với số tiền 68.000.000đ (sáu mươi tám triệu đồng), Đ cất gói ma túy vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi lái xe về thành phố C, khi đến gần nhà thì bị Cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 17-05-2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 68/CTr-VKSCB(P1) truy tố Triệu Thanh Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Triệu Thanh Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai bị cáo và Chung Văn Ch, (sinh năm 1967, trú tại tổ 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng) có quan hệ họ hàng, biết Ch là người nghiện ma túy nên Đ liên hệ với Ch để mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Bị cáo mua ma túy với Ch 02 lần, tuy nhiên việc mua và bán chỉ có Đ và Ch thực hiện, ngoài ra không có ai biết và chứng kiến:

Lần thứ nhất, khoảng 13 giờ ngày mùng 5 Tết nguyên đán năm 2021, sau khi đưa khách đến thác G (thuộc xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng), bị cáo lái xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Altis màu bạc, biển kiểm soát 11A- 052.xx đến thị

trần K mua ma túy của Ch với số tiền 2.000.000đ,00 (hai triệu đồng). Số ma túy này, bị cáo chia làm 05 gói nhỏ và cất trên nóc tủ trong phòng ngủ để sử dụng và bán lại cho những người sau:

- Hoàng Đình Tr (trú tại tổ 18, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) 03 (ba) lần. Lần 1, lần 2 vào các ngày 23, 24/02/2021, mỗi lần bán 01 (một) gói Heroine với số tiền 200.000đ,00 (hai trăm nghìn đồng). Lần 3 vào ngày 25/02/2021 bán 01 (một) gói Heroine với số tiền 500.000đ,00 (năm trăm nghìn đồng);

- Ngô Văn C (sinh năm 1975, trú tại tổ 6, phường S, thành phố C) 01 (một) gói Heroine với số tiền 100.000đ,00 (một trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai, ngày 26/02/2021 Triệu Thanh Đ tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11A-052.xx từ thành phố C vào thị trấn K mua với Ch 02 (hai) cây Heroine với số tiền 68.000.000đ,00 (sáu mươi tám triệu đồng). Khi trở về đến gần nhà thì bị cáo bị Cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Người được ủy quyền của bà Lâm Thị M khai: chị là con gái của bà Lâm Thị M, cũng là chị gái của Triệu Thanh Đ. Nguồn gốc chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 11A-052.xx là do mẹ chị cho bị cáo số tiền hơn 300.000.000đ,00 (ba trăm triệu đồng) để mua làm phương tiện kiếm sống, đồng thời để bị cáo đưa đón mẹ chị đi khám chữa bệnh. Việc Đ sử dụng chiếc xe trên thực hiện hành vi mua ma túy, bà Lâm Thị M và mọi người trong gia đình không biết. Do đó, chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe ô tô cho gia đình. Đồng thời chị cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Triệu Thanh Đ được hưởng mức hình phạt thấp nhất, cho bị cáo có cơ hội trở về phụng dưỡng bà Lâm Thị M.

Các Biên bản ghi lời khai của người làm chứng Hoàng Đình Tr và Ngô Văn C đều thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng. Tr khai nhận được mua heroin với bị cáo 03 lần, trong đó hai lần với giá 200.000đ,00 (hai trăm nghìn đồng) và một lần 500.000đ,00 (năm trăm nghìn đồng); C khai nhận được mua heroin với bị cáo một lần với giá 100.000đ,00 (một trăm nghìn đồng).

Lời khai của Chung Văn Ch tại hồ sơ cho thấy Ch và bị cáo có mối quan hệ họ hàng, bị cáo gọi Ch là cậu. Giữa hai người không có xích mích, mâu thuẫn. Tuy nhiên Chung Văn Ch không thừa nhận được bán ma túy cho Triệu Thanh Đ.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Triệu Thanh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251

của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố Triệu Thanh Đ về tội danh, điều luật đã viện dẫn.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Thanh Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Triệu Thanh Đ từ 15 năm đến 17 năm tù.

Truy thu 1.000.000đ,00 (*một triệu đồng*) do bị cáo đã bán ma túy cho các đối tượng Hoàng Đình Tr và Ngô Văn C mà có.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại OPPO bị cáo sử dụng thực hiện tội phạm; Trả lại bị cáo số tiền 4.200.000đ,00 (*bốn triệu hai trăm ngàn đồng*) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bà Lâm Thị M, (*sinh năm 1935, trú tại tổ 1, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng*): 01 xe ô tô TOYOTA COROLLA ALTIS màu bạc biển kiểm soát 11A-052.xx kèm theo 01 đăng ký xe ô tô mang tên Triệu Thanh Đ, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3594006, 01 bảo hiểm xe ô tô.

Luật sư Đinh Thị Hà trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Triệu Thanh Đ: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo Triệu Thanh Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Mẹ đẻ bị cáo là bà Lâm Thị M được Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Bị cáo có anh trai và chị gái là liệt sĩ Triệu Thanh X và liệt sỹ Triệu Thị Kim S được Nhà nước ghi công vì sự nghiệp Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sau khi mãn hạn tù từ năm 2013, Triệu Thanh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc bà Lâm Thị M. Ngoài ra, bị cáo còn 1 em gái là Triệu Thị Kim L bị bệnh trầm cảm, thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s, điểm g và điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn theo đề nghị của Vị Đ diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với số tiền 4. 200.000đ,00 không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe ô tô bị thu giữ: Trong thời gian từ năm 2003 đến năm 2013, bị cáo đi chấp hành hình phạt của bản án trước đó, nguồn gốc số tiền mua xe là của bà M. Bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội bà M không biết. Về hoàn cảnh gia đình: Hiện nay bà M đã già yếu, sống với con gái bị bệnh, các con còn lại cũng có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe cho bà Lâm Thị M.

Bị cáo Triệu Thanh Đ không có lời bào chữa bổ sung.

Người có quyền lợi liên quan nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Tại phần đối đáp, Kiểm sát viên chấp nhận đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bị cáo là người chăm sóc và nuôi dưỡng người có công với cách mạng, do vậy thay đổi quan điểm về việc xử lý vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 13 năm đến 15 năm tù, không chấp nhận đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt, trả lại số tiền và chiếc xe ô tô cho gia đình bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Triệu Thanh Đ và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo Triệu Thanh Đ hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 14 giờ 30 phút ngày 26 tháng 02 năm 2021 tại Tổ 01, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Biên bản khám xét hồi 15 giờ 34 phút ngày 26/02/2021 tại Tổ 01, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 18 giờ 50 phút ngày 26/2/2021 tại Phòng Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Cao Bằng; Kết luận giám định số 104/GĐMT ngày 10/3/2021 của Phòng Kỹ thuật

Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng... phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Hồi 14 giờ 20 phút ngày 26/02/2021 tại tổ 01, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C phát hiện, bắt quả tang Triệu Thanh Đ có hành vi tàng trữ 72,48g Heroine trong túi quần Đ đang mặc. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ tại tổ 01, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C phát hiện, thu giữ 0,74g Heroine cất giấu trên nóc tủ trong phòng ngủ của Đ. Toàn bộ số ma túy đã thu giữ có khối lượng 73,22g. Mục đích Đ mua ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đ đã bán ma túy cho Hoàng Đình Tr ba lần vào các ngày 23, 24, 25/02/2021 thu được số tiền là 900.000đ,00. Trong ngày 25/02/2021, Đ bán một gói Heroine cho Ngô Văn C với số tiền 100.000đ,00.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Triệu Thanh Đ đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích, động cơ phạm tội là để bản thân có ma túy sử dụng và hưởng lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi mua bán trái phép 73,22 gam Heroine của bị cáo Triệu Thanh Đ có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố Triệu Thanh Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn; việc làm của bị cáo đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy đang ngày càng diễn biến phức tạp, đã góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Triệu Thanh Đ là đối tượng nghiện ma túy, về nhân thân: Năm 2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến tháng 11 năm 2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt và trở về địa phương. Tuy nhiên, bị cáo không coi đó là bài học sâu sắc để tu chí làm ăn lương thiện, phụng dưỡng mẹ già mà vẫn tiếp tục trượt dài, lún sâu vào con đường nghiện ngập, mua bán ma túy. Theo hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao, bị cáo bị coi là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã 02 lần có hành vi mua ma túy và 04 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Do vậy, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; Mẹ đẻ bị cáo là bà Lâm Thị M được Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Bị cáo có anh, chị ruột là liệt sĩ Triệu Thị Kim S và liệt sĩ Triệu Thanh X được Nhà nước ghi công. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần vận dụng để quyết định mức hình phạt cụ thể đối với Triệu Thanh Đ nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu và phạm tội về ma túy, nên hội đồng xét xử không cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn của khung liên kề.

Đối với đề nghị của người bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo đã được gia đình mua xe ô tô, tạo điều kiện để làm ăn chân chính, có thu nhập hợp pháp. Nhưng vì háms lờ và muốn có heroin để bản thân sử dụng, nên Triệu Thanh Đ đã cố tình mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, do vậy không có căn cứ áp dụng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: “*Phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không phải do bản thân mình gây ra*”.

Bên cạnh đó, bị cáo chỉ là con của Bà Lâm Thị M- mẹ Việt Nam anh hùng, chứ bản thân bị cáo không phải là “*Người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ*” nên không chấp nhận đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như ý kiến của Người bào chữa và Kiểm sát viên.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, số tiền hưởng lợi từ việc bán ma túy không lớn, đã bị truy thu. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại OPPO bị cáo sử dụng thực hiện tội phạm.

Số tiền 4.200.000đ,00 (*bốn triệu hai trăm nghìn đồng*): xét thấy bị cáo có được là do cho thuê xe ô tô và lái xe ô tô thuê, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với đề nghị được trả lại chiếc xe ô tô TOYOTA COROLLA ALTIS màu bạc, biển kiểm soát 11A-052.xx của Kiểm sát viên, người Bào chữa và bà Lâm Thị M. Hội đồng xét xử xét thấy: tháng 11 năm 2013, sau khi chấp hành xong hình phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Triệu Thanh Đ không có nghề nghiệp cụ thể, không có thu nhập ổn định nên bà Lâm Thị M là mẹ đẻ của bị cáo đã bán đất của gia đình tại Phường Ch, Thành phố C và cùng với các chị gái của bị cáo góp tiền mua chiếc xe ô tô nói trên, với mục đích tạo công ăn việc làm, giúp bị cáo có thu nhập chính đáng. Ngoài ra, việc mua xe ô tô cũng phục vụ cá nhân bà Lâm Thị M (*Mẹ Việt Nam anh hùng*) và chị Triệu Thị Kim L (*đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội*) đi khám, chữa bệnh và sử dụng cho sinh hoạt chung của gia đình. Mặc dù khi dùng xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không cho mẹ và chị, em trong gia đình biết, nhưng mọi giấy tờ liên quan đến xe ô tô đều mang tên Triệu Thanh Đ. Theo quy định của pháp luật, có thể tuyên tịch thu, hoá giá xung công quỹ Nhà nước chiếc xe nói trên. Tuy nhiên, xét công lao đóng góp và sự hy sinh của gia đình bị cáo đối với Tổ quốc, xét thấy lời trình bày tại phiên toà và đơn đề nghị của bà Lâm Thị M về tình hình sức khỏe, cũng như hoàn cảnh gia đình hết sức neo người và rất khó khăn. Bên cạnh đó, hàng năm nhân dịp Tết Nguyên đán và Ngày Thương binh Liệt sỹ, Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân- Ủy ban nhân dân- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh Cao Bằng và các cơ quan đều đến nhà thăm hỏi, động viên mẹ Việt Nam anh hùng Lâm Thị M, cũng như thường xuyên quan tâm, chăm sóc vì bà đã trên 80 tuổi, luôn phải vào viện điều trị do sức khỏe yếu;

ngoài trợ cấp theo quy định của Nhà nước, bà và con gái Triệu Thị Kim L không có khoản thu nhập nào khác. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA COROLLA ALTIS màu bạc đã qua sử dụng, biển kiểm soát 11A- 052.xx, số khung: 42E697201622, số máy: 1ZZ4907817 (có *Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng Cảnh sát giao thông ngày 26/3/2021 kèm theo*) và các giấy tờ kèm theo cho Mẹ Việt Nam anh hùng Lâm Thị M và gia đình.

[6] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy Đ khai nhận được mua với Chung Văn Ch. Cơ quan điều tra đã triệu tập Ch lấy lời khai, tiến hành đối chất giữa Đ và Ch, tuy nhiên Chung Văn Ch không thừa nhận việc mua bán ma túy với Đ. Ngoài lời khai của Đ, không có chứng cứ khác chứng minh Chung Văn Ch có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử chấp nhận chưa xem xét đến việc buộc Ch phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Triệu Thanh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Triệu Thanh Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Triệu Thanh Đ 15 (*mười năm*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 26-02-2021.

Truy thu số tiền do bị cáo phạm tội mà có: 1.000.000đ,00 (*một triệu đồng*).

2. **Việc xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi “Mẫu vật QT. Triệu Thanh Đ SN: 1974. HKTT: Tổ 01, phường H, thành phố C. Hành vi: mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày: 26/02/2021”.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi “Mẫu vật KX01. Triệu Thanh Đ SN: 1974. HKTT: Tổ 01, phường H, thành phố C. Hành vi: mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày: 26/02/2021”.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi “Mẫu vật KX02. Triệu Thanh Đ SN: 1974. HKTT: Tổ 01, phường H, thành phố C. Hành vi: mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày: 26/02/2021”.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi “điện thoại OPPO màu trắng hồng. Vụ: Triệu Thanh Đ - Mua bán trái phép chất ma túy”.

Trả lại cho bị cáo Triệu Thanh Đ:

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “số tiền 4.200.000,đ tạm giữ của Triệu Thanh Đ”, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Lâm Thị M, (sinh năm 1935, trú tại: Tổ 1, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng):

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA COROLLA ALTIS màu bạc đã qua sử dụng. Xe đeo biển kiểm soát 11A – 052.xx. Số khung: 42E697201622. Số máy: 1ZZ4907817 (có Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng Cảnh sát giao thông ngày 26/3/2021 kèm theo); 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: 3594006; 01 (một) đăng ký xe ô tô mang tên Triệu Thanh Đ; 01 (một) bảo hiểm xe ô tô.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 96 ngày 26 tháng 5 năm 2021.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Thanh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ,00 nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Triệu Thanh Đ có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án Lâm Thị M có quyền kháng cáo phần bản án hình sự sơ thẩm trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thu Giang

